**Thứ Ba ngày 18 tháng 02 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 223 VIẾT: NGHE - VIẾT: CHIM ÉN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nghe – viết chính xác bài thơ Chim én (2 khổ thơ đầu – 42 chữ). Qua bài viết, củng cố cách trình bày một bài thơ 5 chữ.

- Biết viết chữ T hoa cỡ vừa và nhỏ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, vở Luyện viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **3’**  **25’**  **5’**  **2’** | **1. Hoạt động mở đầu**  - Ổn định  - GV nhắc lại một số điểm cần lưu ý về yêu cầu của tiết luyện viết chính tả, viết chữ, việc chuẩn bị đồ dùng cho tiết học (vở, bút, bảng,...) nhằm củng cố nền nếp học tập cho các em.  - GV giới thiệu bài  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Nghe – viết**  - **-** GV nêu yêu cầu: HS nghe GV đọc, viết lại 2 khổ thơ đầu bài thơ Chim én.  - GV đọc 2 khổ thơ.  - GV mời 1 HS đọc lại 2 khổ thơ.  - GV yêu cầu HS trả lời: *2 khổ thơ đầu bài thơ Chim én nói về nội dung gì?*  - GV hướng dẫn thêm HS: Về hình thức, HS cần viết 8 dòng. Mỗi dòng có 5 chữ. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa. Nên viết mỗi dòng lùi vào 3 ô tính từ lề vở.  - GV nhắc HS đọc thầm lại các dòng thơ, chú ý những từ ngữ mình dễ viết sai: *lượn bay, dẫn lối, xum xuê, khoe sắc.*  - GV yêu cầu HS gấp SGK, nghe GV đọc từng dòng thơ, viết vào vở Luyện viết 2.  - GV đọc lại bài một lần nữa cho HS soát lại.  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi, gạch chân từ ngữ viết sai, viết lại bằng bút chì từ ngữ đúng.  - GV đánh giá, chữa 5 -7 bài. Nhận xét bài về: nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **Hoạt động 2: Viết chữ R hoa**  - GV chỉ chữ mẫu trong khung chữ, hỏi HS: *Chữ T hoa cao mấy li, có mấy ĐKN? Được viết bởi mấy nét?*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_9.png  - GV chỉ chữ mẫu, miêu tả: Nét viết chữ hoa T là kết hợp của 3 nét cơ bản: cong trái (nhỏ), lượn ngang (ngắn) và cong trái (to) nối liền nhau, tạo vòng xoắn nhỏ ở đầu chữ.  - GV chỉ dẫn HS viết: Đặt bút giữa ĐK4 và ĐK5, viết nét cong trái nhỏ viết liền với nét lượn ngang từ trái sang phải, sau đó lượn trở lại viết tiếp nét cong trái (to), cắt nét lượn ngang và cong trái (nhỏ), tạo vào xoắn nhỏ ở đầu chữ, phần cuối nét cong lượn vào trong (giống ở chữ C hoa); dừng bút trên ĐK2. Chú ý nét cong trái (to) lượn đều và không cong quá nhiều về bên trái.  - GV viết mẫu chữ T hoa cỡ vừa (5 li) trên bảng lớp; kết hợp nhắc lại cách viết.  - GV yêu cầu viết chữ T hoa vào bảng con.  **3.** **Hoạt động luyện tập, thực hành**  - GV yêu cầu HS viết chữ T hoa trong vở Luyện viết 2.  - GV đánh giá nhanh 5-7 bài. Nêu nhận xét để cả lớp rút kinh nghiệm.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - Xem trước bài chữ hoa U, Ư  - GV nhận xét tiết học | - HS lắng nghe, kiểm tra đồ lại đồ dùng học tập của mình.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS đọc.  - HS trả lời.  - Lắng nghe.  - HS đọc thầm, chú ý các từ ngữ dễ viết sai.  - HS viết bài.  - HS soát lỗi.  - HS chữa lỗi trong bài viết của mình.  **-** Lắng nghe  - HS trả lời: *Chữ T hoa cao 5 li, có 6 ĐKN. Được viết bởi 1 nét.*  - HS lắng nghe, quan sát, tiếp thu.  - HS quan sát trên bảng lớp.  - HS viết bảng con.  - HS viết.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  . |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………